TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 12 - 2025

V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Thị K - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn K, xã G, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Trần Văn D - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 05, phường C, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Triệu Thị K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D đăng ký kết hôn vào ngày 11/6/2021 tại Uỷ ban nhân dân phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là Uỷ ban nhân dân phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai), anh chị kết hôn trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện, hai bên có được tìm hiểu nhau trước khi kết hôn, không bị ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì giữa anh chị xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên tranh cãi khiến cho cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không hạnh phúc. Ngoài ra trong thời gian chung sống anh chị không có con chung nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả gì, tình cảm vợ

chồng không thể hàn gắn được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 7/2025 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Triệu Thị K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân có hạnh phúc nên chị Triệu Thị K đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn D.

Về con chung: Thời gian chung sống chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D không có con chung nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Chị Triệu Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn D và chị Triệu Thị K kết hôn với nhau vào ngày 11/6/2021 tại Uỷ ban nhân dân phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là Uỷ ban nhân dân phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai), anh chị kết hôn trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện, hai bên có được tìm hiểu nhau trước khi kết hôn, không bị ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên cãi nhau khiến cho cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không hạnh phúc. Ngoài ra trong quá trình chung sống do anh chị chưa có con chung nên tình cảm vợ chồng cũng ngày càng xa cách. Anh Trần Văn D cũng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng vợ chồng vẫn không thể hoà thuận được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 8/2025,vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế, việc của ai người đấy làm. Nay chị Triệu Thị K khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh thì quan điểm của anh D là hiện nay anh chị vẫn còn đang phải làm ăn kinh tế nên anh D không đồng ý ly hôn với chị Triệu Thị K.

Về con chung: Thời gian chung sống anh Trần Văn D và chị Triệu Thị K không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Anh Trần Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D. Quan hệ hôn nhân giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Triệu Thị K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn D, giữa anh chị không có con chung, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Ly hôn". Bị đơn anh Trần Văn D có nơi cư trú tại tổ 05 Bình Minh, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và luật hoà giải, đối thoại tại Toà án số 85/2025/QH15.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Triệu Thị K đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, do đó đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Triệu Thị K có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn D vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D đăng ký kết hôn ngày 11/6/2021 tại Uỷ ban nhân dân phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là Uỷ ban nhân dân phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai), anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng, chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D đều xác định do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên tranh cãi khiến cho cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không hạnh phúc, trong thời gian chung sống anh chị không có con chung nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Tại biên bản xác minh ngày 05/11/2025 của Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai đã xác định trong thời gian chung sống giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D có xảy ra nhiều mâu thuẫn, hiện nay anh chị đã sống ly thân nhau. Nội dung xác minh phù hợp với lời khai của các đương sự. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Triệu Thị K đối với anh Trần Văn D.

[2.2] Về con chung: Thời gian chung sống chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Triệu Thị K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai: Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và luật hoà giải, đối thoại tại Toà án số 85/2025/QH15; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D. Quan hệ hôn nhân giữa chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Chị Triệu Thị K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, xác nhận chị Triệu Thị K đã nộp đủ tiền án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001205 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Triệu Thị K và anh Trần Văn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;VKSND tỉnh;
- VKSND KV 6 - Lào Cai;
- Các đương sự;
- Phòng THADS KV6 - Lào Cai;
- UBND phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Trang